TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ NGHS** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 165/2022/QĐST-HNGĐ	*NghS, ngày 06 tháng 12 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 182/2022/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 10 năm 2022, giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Đỗ Thị Th - sinh năm: 1996

Nơi ĐKHKTT: Thôn TrC, xã TrL, thị xã NghS, tỉnh Thanh Hóa

Địa chỉ hiện tại: Thôn 8, xã TTr, thị xã NghS, tỉnh Thanh Hóa

- *Bị đơn:* Anh Hoàng Văn H - sinh năm: 1985

Địa chỉ: Thôn TrC, xã TrL, thị xã NghS, tỉnh Thanh Hóa

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 11 năm 2022,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 11 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Đỗ Thị Th và anh Hoàng Văn H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Chị Th và anh H đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Hai bên đương sự thống nhất có 03 con chung là các cháu: Hoàng Văn D - sinh ngày: 17/7/2014, Hoàng Văn T - sinh ngày: 31/7/2016 và Hoàng Văn Đ - sinh ngày: 19/4/2018.

Nay ly hôn, hai bên đương sự thỏa thuận giao cả ba con là các cháu Hoàng Văn D, Hoàng Văn T và Hoàng Văn Đ cho chị Th trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi (phù hợp với nguyện vọng của cháu D). Do anh H không có thu nhập ổn định nên tạm thời chị Th không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con.

Anh H có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản: Hai bên đương sự thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Đỗ Thị Th tự nguyện chịu 150.000đ án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000đ theo biên lai số AA/2021/0012261 ngày 04/10/2022 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã NghS, tỉnh Thanh Hóa. Chị Th được nhận lại 150.000đ theo biên lai nói trên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND thị xã NghS;
- Chi cục THADS thị xã NghS;
- Đương sự;
- UBND xã TTr, Tx. NghS (Số 30/2014);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Thanh Nga